

Số: 136 /CT-CS

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2016

V/v thực hiện chế độ, chính sách đối với  
cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái  
cử, tái bổ nhiệm trong BQP



Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường vụ Quân uỷ Trung ương (tại Công văn số 09/VP-NC ngày 04/01/2016 của Văn phòng Quân uỷ Trung ương) về việc thực hiện chế độ, chính sách theo Thông tư số 106/2015/TT-BQP ngày 18/9/2015 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; Tổng cục Chính trị thống nhất một số nội dung, như sau:

### 1. Về thời gian tính hưởng chế độ nghỉ hưu trước tuổi

a) Thời gian tính hưởng trợ cấp cho số năm nghỉ hưu trước tuổi so với hạn tuổi cao nhất theo cấp bậc quân hàm quy định, được tính từ tháng sinh đến tháng có quyết định nghỉ hưu (nghỉ chuẩn bị hưu) của cấp có thẩm quyền và tuổi để xác định nghỉ hưu trước tuổi so với hạn tuổi cao nhất theo quy định ít nhất là 6 tháng (cấp tướng là 59 tuổi 6 tháng; cấp Đại tá: Đối với nam là 56 tuổi 6 tháng, đối với nữ là 54 tuổi 6 tháng; cấp Thượng tá là 53 tuổi 6 tháng; cấp Trung tá là 50 tuổi 6 tháng; cấp tá QNCN là 49 tuổi 6 tháng).

b) Đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm, đã có quyết định nghỉ công tác chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ theo cấp bậc quân hàm để nghỉ hưu, tính đến tháng 11/2015 còn đủ 6 tháng trở lên hết tuổi phục vụ tại ngũ, nếu có nguyện vọng được chuyển sang thực hiện nghỉ hưu trước tuổi và được hưởng chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước tuổi theo quy định.

Số cán bộ nêu trên, sau khi nghỉ đúng thời gian quy định tại Quyết định số 149/2002/QĐ-BQP ngày 15/10/2002 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc quy định chế độ nghỉ của sĩ quan tại ngũ, nhận hồ sơ hưởng lương hưu hàng tháng, đơn vị mới tổ chức thanh toán chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước tuổi theo quy định. Không xem xét, giải quyết chế độ đối với các trường hợp nghỉ kéo dài hơn so với thời gian quy định.

### 2. Về chế độ điện thoại đối với cán bộ nghỉ công tác chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ để nghỉ hưu

Đối với những cán bộ được nghỉ công tác, chờ hết tuổi phục vụ tại ngũ để nghỉ hưu theo hướng dẫn tại Công văn số 10-CV/QU ngày 09/01/2015 của Thường vụ Quân uỷ Trung ương và Hướng dẫn số 1776/HD-CT ngày 10/9/2014 của Tổng



cục Chính trị; trong thời gian nghỉ chờ, được hưởng nguyên lương, phụ cấp chức vụ và chế độ điện thoại theo quy định.

### 3. Về thẩm quyền và thủ tục, hồ sơ giải quyết chế độ, chính sách

#### a) Thẩm quyền giải quyết

- Thực hiện theo Quy chế công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 790-QĐ/QU ngày 30/12/2013 của Quân ủy Trung ương và các quy định của Bộ Quốc phòng;

- Các trường hợp thuộc thẩm quyền đơn vị quyết định: Diện Cán bộ quản lý báo cáo Tổng cục Chính trị (qua Cục Cán bộ), diện Quân lực quản lý báo cáo Bộ Tổng Tham mưu (qua Cục Quân lực) để thẩm định trước khi ra quyết định;

- Sau khi có kết quả thẩm định của cấp có thẩm quyền, Cục Cán bộ, Cục Quân lực gửi 01 bản danh sách cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm, đủ điều kiện nghỉ hưu trước hạn tuổi về Cục Tài chính/BQP, Cục Chính sách/TCCT và Bảo hiểm xã hội/BQP để theo dõi và quản lý theo quy định.

#### b) Thủ tục, hồ sơ giải quyết chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước hạn tuổi theo quy định

Sau khi cán bộ có quyết định nghỉ hưu của cấp thẩm quyền, cơ quan quản lý nhân sự (Cán bộ, Quân lực) các đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng lập hồ sơ, thẩm định, báo cáo cấp thẩm quyền quyết định hưởng chế độ trợ cấp, gồm:

- Công văn đề nghị hưởng chế độ trợ cấp của cơ quan, đơn vị;  
- Quyết định nghỉ hưu của cấp thẩm quyền; trong Quyết định nghỉ hưu, ghi rõ "HUU-NĐ26" ở góc bên phải (trên phần căn cứ);

- Phiếu thanh toán chế độ trợ cấp từ nguồn ngân sách Nhà nước (theo Mẫu quy định tại Thông tư số 36/2009/TTLT-BQP-BNV-BLĐTBXH-BTC).

Phiếu thanh toán chế độ được lập thành 04 bản (01 bản chính, 03 bản sao) cho mỗi đối tượng (cơ quan Chính sách 01 bản sao, cơ quan Tài chính 01 bản chính, cơ quan quản lý nhân sự 01 bản sao, cá nhân 01 bản sao).

Nhận được văn bản này, cấp uỷ, chỉ huy, chính uỷ, chính trị viên các cơ quan, đơn vị kịp thời triển khai thực hiện; quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, báo cáo về Tổng cục Chính trị để được xem xét, giải quyết. /

#### Nơi nhận:

- Như trên (59);
- Thủ trưởng BQP, CNTCCT (để báo cáo);
- Bộ Tổng Tham mưu;
- Văn phòng BQP;
- Các Cục: Chính sách, Cán bộ, Tò chức/TCCT, Quân lực/BTTM, Tài chính/BQP;
- Vụ Pháp chế/BQP, Bảo hiểm xã hội/BQP;
- Lưu: VT, KHTH; Ph 80.

KT. CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM



Thượng tướng Phương Minh Hoà